

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST

Ngày: 30/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hải;

Ông Nguyễn Văn Tường.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh N tham gia phiên toà:***
Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1, Hoàng Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày: 06 tháng 8 năm 1993, tại xã T, huyện H, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm 3, xã T, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T; con bà: Lê Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/01/2020 bị trưởng Công an phường B, thành phố V, tỉnh N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức xử phạt: Phạt tiền 1.000.000đ (Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC); nhân thân: Ngày 14/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N xử phạt 27 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự nơi công cộng” (Bản án số: 16/2014/HSST); ngày 18/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh A xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số: 78/2020/HSST); Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án số

78/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh A tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

2, Lê Thái P, tên gọi khác: không; sinh ngày: 13 tháng 5 năm 2002, tại xã N, thành phố V, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm P, xã N, thành phố V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạch Thái S (Bồ nuôi); con bà: Lê Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 18 tháng (Quyết định số 76/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 22/10/2019; Ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 90/2020/HSST); Bị cáo hiện đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn T; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh A. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1, Ông Nguyễn Đình T; sinh năm: 1952; nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện H, tỉnh N. Vắng mặt

2, Anh Nguyễn Văn N; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện H, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/4/2020, Hoàng Văn T đi xe Sirius màu đỏ (không xác định được biển kiểm soát) đến nhà Lê Thái P ở xóm P, xã N, Thành phố V rủ P đi chơi. Trên đường đi, T rủ P đi bắt trộm gà bán lấy tiền tiêu xài, Phường ý. Đến khoảng 0 giờ 20 phút ngày 20/4/2020, T chở P đến cánh đồng thuộc xóm 1, xã T, huyện H, tỉnh N rồi để xe lại đó. T và P đi bộ vào trang trại gà của ông Nguyễn Văn T ở xóm 1, xã T, huyện H để bắt trộm gà. Trên đường đi, T thấy có 01 chiếc bì xác rắn nên nhặt cầm theo. Khi đến trại gà, cả 02 cùng trèo qua bờ rào vào trong. T cạy cửa sổ chuồng gà nhưng không được, P đi tìm xung quanh thấy có 01 con dao để ở

bờ tường chuồng gà thì lấy đưa cho T. Lúc đó, T cũng tìm được 01 chiếc kìm để gần đó. T dùng dao và kìm để cạy cửa sổ chuồng gà. Khi cạy được cửa sổ chuồng gà, T chui vào trước, P chui vào sau. T đưa bì cho P cầm rồi lần lượt bắt gà bỏ vào bì. Bỏ được 07 con thì đầy bì nên T lấy dây buộc lại. Quan sát thấy trong chuồng có 01 chiếc bì đựng phân, T đổ phân ra, lấy bì để bắt tiếp. Khi T bắt được 02 con gà bỏ vào bì thì bị ông T phát hiện. T bỏ chạy ra ngoài theo lối đã chui vào, còn P không kịp chạy nên bị ông Tiến bắt giữ.

Tại Biên bản cân xác định trọng lượng lập ngày 20/4/2020, xác định 07 (bảy) con gà bỏ trong bì thứ nhất (Bì đã buộc miệng) có trọng lượng là 18,9 kg (mười tám phẩy chín ki lô gam). Đối với 02 con gà trong bì thứ 02, do đã nhảy ra ngoài nên không xác định được trọng lượng cụ thể.

Theo lời khai của bị hại, lời khai của các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Thái P và lời khai của những người làm chứng thì 02 con gà trong bì thứ 02 đã nhảy ra ngoài là 02 con gà trống có trọng lượng nhẹ nhất cũng từ 02 kg trở lên/1 con.

Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG-TTHS ngày 24/4/2020, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện H, xác định giá trị 09 con gà mà T và P bắt trộm của ông Tiến ngày 20/4/2020 là 2.519.000đ (Hai triệu năm trăm mười chín nghìn đồng).

Cáo trạng số 46/CT-VKS-HS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh N truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thái P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thái P đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thái P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án số 78/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh A để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cho cả 02 bản án từ 30 đến 33 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thái P từ 06 đến 09 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:* Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 0 giờ 20 phút ngày 20/4/2020, tại trang trại của ông Nguyễn Văn T (Thuộc xóm 1, xã T, huyện H, tỉnh N) các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thái P đã lấy trộm của gia đình ông Tiến 09 con gà.

Căn cứ vào bản kết luận định giá số 10/KLĐG-TTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H ngày 24/4/2020 thì: 09 con gà mà T và P bắt trộm của ông Tiến ngày 20/4/2020 có giá là 2.519.000đ (Hai triệu năm trăm mười chín nghìn đồng).

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nền hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh N truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Đây là vụ án xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản có giá trị 2.519.000đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:*

+ Đánh giá vai trò:

Vai trò thứ nhất trong vụ án thuộc về bị cáo Hoàng Văn T: Bị cáo là người rủ rê Pthực hiện hành vi hành vi trộm cắp. Là người trực tiếp cạy cửa chuồng gà và trực tiếp bắt trộm 09 con gà của gia đình bị hại.

Vai trò thứ hai cũng là vai trò cuối cùng trong vụ án thuộc về bị cáo Lê Thái P. Bị cáo là người nhặt dao đưa cho bị cáo T dùng làm công cụ để cạy cửa chuồng gà. Là người mở miệng bì để cho bị cáo T bắt gà bỏ vào bì.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản đã bị thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 02 bị cáo. Xem xét thêm cho bị cáo T có bố mẹ đều là người bị khuyết tật mức độ nặng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt.

Xét thấy, mặc dù các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo Pđang ở lứa tuổi của người chưa thành niên (Khi phạm tội bị cáo mới trên 17 tuổi và chưa đủ 18 tuổi) lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân xấu, riêng bị cáo T còn có 01 tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và trong thời gian tại ngoại tại địa phương cả hai bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và đã bị xét xử (Ngày 18/8/2020, bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện L, A xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 15/9/2020 bị cáo Pbị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”).

Chúng tôi các bị cáo vẫn chưa thấy rõ sai phạm của mình để sửa chữa và tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục và cải tạo các bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đủ nghiêm. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Mặc dù bị cáo P đã bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 90/2020/HSST ngày 15/9/2020). Tuy nhiên, do bản án này chưa có hiệu lực nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt của cả 02 bản án.

[6]. Đối với bị cáo T do bản án của bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 78/2020/HSST ngày 18/8/2020) đã có hiệu lực thi hành. Nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung của bản án này với bản án số 78/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện L đối với bị cáo.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Do các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt đầy đủ. Không có yêu cầu đề nghị gì thêm về nên Tòa miễn xét.

[9]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh N đã thu giữ: 09 (chín) con gà, 01 (một) con dao và 01 (một) cái kim. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn T.

[10]. Đối với chiếc xe Sirius màu đỏ (Không xác định được biển kiểm soát) mà bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm gà. T khai mượn của một người tên là H ở thị trấn Q, huyện L, tỉnh A. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được họ và tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Hùng nên không có lời khai của anh H để xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án số 78/2020 ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh A. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/6/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thái P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thái P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/6/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thái P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người tham gia TT khác;
- TAND tỉnh NA;
- Sở tư pháp tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh

